

Bản án số: 12/2026/HS-ST
Ngày 22-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lý

Bà Ngô Thị Thu Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đinh Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 124/2025/TLST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Phạm Văn D, sinh năm 1991; nơi sinh: Thành phố Hải Phòng; Số CCCD 031091012765; Nơi cư trú: Tổ dân phố Đồng Am, phường TN, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn G (đã chết) và bà Nguyễn Thị N; chưa có vợ con; tiền án: Không; tiền sự: 01 Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 67/QĐ-TA ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện TN đối với Phạm Văn D trong thời hạn chấp hành từ ngày 30/8/2023 đến ngày 01/3/2025, bị cáo chấp hành xong ngày 01/3/2025; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 20/9/2025; có mặt.

- Bị hại:

Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993 và chị Trần Thị N, sinh năm 1993; cùng địa chỉ: Tổ dân phố Đồng Am, phường TN, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 15/9/2025, Phạm Văn D đứng trước cửa nhà thì nhìn thấy vợ chồng anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1993 và chị Trần Thị N, sinh năm: 1993, trú tại: TDP Đồng Am, phường TN, thành phố Hải Phòng đi ra khỏi nhà. D đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản tại nhà anh T. D đi đến bờ tường, trèo qua tường bao, sau đó men theo rãnh nước phía sau khu nhà ở của anh T rồi đi vòng ra phía trước khu nhà. Thấy cửa bếp không khóa, D đi vào mở cửa và thấy tại bàn gỗ đặt cạnh tủ lạnh có 01 điện thoại Iphone 15 Pro Max màu ghi xám và 01 chìa khóa xe máy Yamaha để trong rổ nhựa màu hồng. D lấy điện thoại cho vào túi quần bên phải đang mặc rồi cầm chìa khóa xe mô tô đi ra lán để xe, D thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter MX màu đen – xám – bạc mang BKS: 16L8-5969 dựng ở lán, sát bờ tường nhà thờ, D cầm chìa khóa mở thì thấy đèn xe sáng và khởi động xe nhưng không được. D mở cổng phụ (cổng phụ anh T chỉ cài chốt chứ không khóa) dắt xe mô tô đến quán sửa xe nhà ông Nguyễn Văn Tr (sinh năm: 1981, trú tại: TDP Mảnh, Phường TN, TP Hải Phòng) nhờ ông Tr sửa xe. Ông Tr sửa một lúc thì xe nổ máy. Sau đó, D điều khiển xe mô tô sang khu vực đường tàu thuộc Phường LC, thành phố Hải Phòng và gặp một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ hỏi mua ma túy loại Heroine đồng thời D bán luôn chiếc xe mô tô trên với giá 500.000 đồng cho người đàn ông này. Người này trừ 350.000 đồng tiền mua ma túy Heroin và đưa lại cho D 150.000 đồng. Mua được ma túy Heroine D đi xe ôm về nhà. Về đến nhà, D lấy một nửa ma túy ra để sử dụng (tiêm chích), dụng cụ sử dụng ma túy D vứt bỏ vào thùng rác, phần còn lại D cất giấu trong ngăn kéo tủ ti vi cùng với điện thoại Iphone 15Promax đã lấy trước đó tại nhà anh T. Chiều ngày 15/9/2025, bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1958, trú tại: TDP Đồng Am, phường TN, thành phố Hải Phòng (là mẹ của Phạm Đức D) khi mở tủ tivi lấy thuốc uống thì thấy có chiếc điện thoại Dương đã trộm cắp của gia đình anh T, bà N đã mang điện thoại sang trả cho gia đình anh T (trước đó bà Ngát đã nghe người trong xóm nói D trộm cắp đồ nhà anh T). Khi biết việc trộm cắp tài sản của mình bị phát hiện, D đã bỏ nhà đi lang thang. Đến chiều tối ngày 16/9/2025, D quay về nhà lúc không có ai, tiếp tục sử dụng (tiêm chích) số ma túy còn lại, dụng cụ sử dụng ma túy D vứt bỏ vào thùng rác, sau đó lại bỏ nhà đi lang thang.

Ngày 17/9/2025, Công an phường TN đã triệu tập Phạm Văn D là đối tượng trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy đến trụ sở Công an phường để xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với D. Kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu của Phạm Văn D dương tính với ma túy Heroin. Công an Phường TN đã tiến hành lập biên bản vụ việc đối với D.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn D, Cơ quan Cảnh sát điều tra không thu giữ được đồ vật, tài sản gì liên quan.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra, Phạm Văn D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên, phù hợp với lời khai của bị hại, phù hợp với lời khai của người làm chứng, các bản kết luận định giá tài sản, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Bị hại là anh Nguyễn Văn T và chị Trần Thị N khai nhận như trên. Bị hại đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt là chiếc điện thoại Iphone 15 Pro Max màu ghi xám đồng thời 7.000.000 đồng tiền bồi thường thiệt hại của bị cáo và gia đình bị cáo, không có ý kiến bồi thường thêm, có đơn xin giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Phạm Văn D thừa nhận hành vi một mình lén lút chiếm đoạt 01 Iphone 15 Pro Max màu ghi xám và 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter MX màu đen – xám – bạc mang BKS: 16L8-5969 là tài sản hợp pháp của các bị hại.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 251/KL-HĐĐGTS, ngày 10/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND thành phố Hải Phòng xác định tại thời điểm ngày 15/9/2025, điện thoại di động Iphone 15 Promax đã qua sử dụng, màu ghi xám, dung lượng 256GB số IMEI: 355975769638861, số IMEI2: 355975767373917 trị giá 20.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS, ngày 02/12/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - UBND phường TN, thành phố Hải Phòng xác định tại thời điểm tháng 9/2025, xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter MX màu đen – xám – bạc mang BKS: 16L8 – 5969, số khung: 0105Y-012307, số máy: 2S01-012307, đã qua sử dụng (chưa thu hồi được) trị giá 5.200.000 đồng (Năm triệu hai trăm nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 953/KL-KTHS ngày 19/9/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng, kết luận: Mẫu nước tiểu của Phạm Văn D gửi giám định tìm thấy chất ma túy, loại Morphine. (Morphine là sản phẩm chuyển hoá được tìm thấy khi con người sử dụng chất ma túy Heroine, Thuốc phiện và các chế phẩm từ thuốc phiện hoặc trực tiếp Morphine). Tại Bản kết luận giám định số 3563/KL-KTHS ngày 19/11/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự - CATP Hải Phòng, kết luận: 01 (một) tập tin video có phần mở rộng “MP4” dung lượng 1,96MB (MD5:95B6AB7BC07CF0F4E58CB727B2353AB9) được lưu trong 01 USB nhãn hiệu Kingston 1GB đã qua sử dụng không liên tục tại thời điểm “2025-09-15 09:18:41” và “2025-09-15 09:21:05”, tương ứng thời lượng “00:00:25.133” và “00:00:27.166”, tại khung hình thứ “814” và “815”. Làm việc với anh Nguyễn Văn T người cung cấp video giải thích: đoạn video không liên tục trên là do camera an ninh ghi lại video là loại camera bắt chuyển động (khi có chuyển động sẽ ghi lại); Vào lúc 09:18:41 ngày 15/9/2025 khi Phạm Văn D dắt xe từ đường ngõ đến quán nhà ông P thì camera không nhận diện được chuyển động nên không ghi hình ảnh nữa; Tiếp theo đó là lúc 09:21:05 ngày 15/09/2025 có 01 ô tô chạy qua nên

camera lại ghi lại hình ảnh nối tiếp theo và 01 (một) tập tin video có phần mở rộng “MP4” dung lượng 50,7MB (MD5: 27194B041B230CA3521252090404743E) được lưu trong 01 USB nhãn hiệu Kingston 1GB đã qua sử dụng không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu giữ và trả lại 01 điện thoại Iphone 15 Promax 256G màu ghi xám, số IMEI: 355975769638861, số IMEI2: 355975767373917 (đã qua sử dụng) cho chị Trần Thị N; 01 đôi dép nhựa màu xanh lá cây của Phạm Văn D chuyển Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – Hải Phòng quản lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án;

Đối với 02 USB chứa tập tin video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án và các video hồi cung ghi âm, ghi hình chuyển cùng hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã khai nhận phù hợp nội dung như trên. Bị hại đã nhận lại chiếc điện thoại; 7.000.000 đồng bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì khác, đồng thời có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Kiểm sát viên và bị cáo đồng ý với nội dung kết luận định giá tài sản, không có ý kiến hay khiếu nại.

Bản Cáo trạng số 65/2026/CT-VKS ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hải Phòng truy tố Phạm Văn D đã phạm các tội Trộm cắp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025 và Sử dụng trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hải Phòng vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn D với mức từ 15 tháng đến 18 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; Áp dụng Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Văn D với mức từ 27 tháng đến 30 tháng tù về tội Sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, Tổng hợp hình phạt chính của cả hai tội đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo với mức tù từ 42 tháng đến 48 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/9/2025; không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo; đề nghị xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, bị cáo trình bày nhận thức rõ hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm đã thực hiện và mong muốn được sự khoan hồng của pháp luật, được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an và Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hải Phòng và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về những chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Bị cáo đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản gây thiệt hại tổng trị giá **25.200.000** đồng của bị hại đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm và hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn D được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Các chứng cứ xác định bị cáo không có tội bị loại trừ.

Khi phạm tội, bị cáo còn có 01 tiền sự theo Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 67/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện TN (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 1- Hải Phòng) đối với Phạm Văn D trong thời hạn chấp hành từ ngày 30/8/2023 đến ngày 01/3/2025. D chấp hành xong ngày 01/3/2025, trong thời gian theo dõi sau cai nghiện bị cáo đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (Bị cáo là đối tượng trong diện quản lý sau cai nghiện ma túy đến trụ sở Công an phường để xét nghiệm chất ma túy trong nước tiểu đối với D. Kết quả xét nghiệm mẫu nước tiểu của Phạm Văn D dương tính với ma túy Heroin) nên hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “ Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025.

Cáo trạng số 65/2026/CT-VKS ngày 30/12/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 – Hải Phòng truy tố Phạm Văn D như trên là đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội. Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải áp dụng hình phạt tù từ trên mức khởi điểm của khung hình phạt, buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng cho bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tiền sự: 01, cụ thể: Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 67/QĐ-TA ngày 21/8/2023 của Tòa án nhân dân huyện TN đối với Phạm Văn D trong thời hạn chấp hành từ ngày 30/8/2023 đến ngày 01/3/2025, bị cáo chấp hành xong ngày 01/3/2025, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy bị nhận định là có nhân thân xấu.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*”, riêng đối với tội Trộm cắp tài sản bị cáo hưởng thêm tình tiết “*tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả*”, “*Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự*”, “*phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng*” quy định tại điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt: Với phân tích trên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo khi phạm tội có nhân thân xấu nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn trên mức khởi điểm của khung hình phạt tương xứng với mức đề nghị của Kiểm sát viên và buộc bị cáo chấp hành tại trại giam trong một thời hạn nhất định nhằm trừng trị, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, ngăn ngừa bị cáo phạm tội mới, giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

Tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị phạt tiền nhưng bị cáo không có tài sản riêng và hiện không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành nên không phạt tiền bị cáo.

[5] Về dân sự:

Đồng bị hại không có yêu cầu đề nghị bồi thường gì thêm, không có ý kiến gì khác nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 đôi dép nhựa màu xanh lá cây của Phạm Văn D chuyển Phòng thi hành án dân sự Khu vực 1 – Hải Phòng quản lý trong giai đoạn xét xử và thi hành án không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đối với 02 USB chứa tập tin video ghi lại hình ảnh liên quan đến vụ án và các video hỏi cung ghi âm, ghi hình chuyển cùng hồ sơ vụ án cần tiếp tục lưu tại Hồ sơ vụ án.

[7] Trong vụ án này:

Đối với đối tượng bán ma túy cho Phạm Văn D và cũng là người mua xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter MX màu đen xám bạc mang biển kiểm soát 16L8-5969, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên không Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter MX màu đen xám bạc mang biển kiểm soát 16L8-5969, quá trình điều tra chưa thu lại lại được để trả cho chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Phòng đã ra Quyết định truy tìm tiếp tục điều tra xác minh khi có thông tin liên quan sẽ tiến hành xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Phạm Văn D 15 (Mười lăm) tháng tù.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2025; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn D phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”;

Xử phạt: Phạm Văn D **30** (Ba mươi) tháng tù.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự về tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là: 45 (Bốn mươi lăm) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giam là ngày 20/9/2025.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 đôi dép nhựa màu xanh lá cây, quai có kẻ sọc trắng (đã qua sử dụng), (Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 30/12/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hải Phòng thuộc Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Bị cáo Phạm Văn D phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án, các bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an TP Hải Phòng;
- Trại tạm giam số 1- Công an TP Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1 – Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Hải Phòng;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư Pháp thành phố Hải Phòng;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; HCTP; Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân